

Số: **956**/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày **07** tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thanh lý xe ô tô

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

*12 phiếu KTTV chốt từ, phân bổ
vốn ô tô trên 1 báo TH số...
Đưa
11.6.2018*

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng xe ô tô trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Thông tư số 159/2015/TT-BTC ngày 15/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ tại Công văn số 217/VPBNV ngày 09/5/2018 về việc đề nghị thanh lý xe ô tô;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thanh lý 02 xe ô tô hiện do Văn phòng Bộ quản lý, sử dụng.

1. Xe Toyota Hiace (12 chỗ ngồi):

- Biển Kiểm soát: 80B-3822;

- Số khung: 1050030521;

- Số máy: RZ01870898;

- Năm đưa vào sử dụng: Năm 1999;

- Nguyên giá: 262.131.500 đồng.

- Giá trị còn lại trên sổ sách kế toán: 0 đồng;

2. Xe Toyota Landcruiser (07 chỗ ngồi):

- Biển Kiểm soát: 80B-5731;

- Số khung: FZJ800167295;

- Số máy: 1FZ0278930;

- Năm đưa vào sử dụng: Năm 1997;
- Nguyên giá: 912.000.000 đồng.
- Giá trị còn lại trên sổ sách kế toán: 0 đồng.

Điều 2. Căn cứ Quyết định thanh lý, Chánh Văn phòng Bộ chỉ đạo các bộ phận chức năng thuê đơn vị đánh giá hiện trạng và giá trị thực tế còn lại của xe, tổ chức thanh lý bằng hình thức bán đấu giá, thực hiện hạch toán kế toán theo chế độ hiện hành. Tiền thu được từ việc thanh lý xe sau khi trừ đi các chi phí có liên quan theo quy định nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Chánh Văn phòng Bộ và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Triệu Văn Cường